

Số: 471/TB-UBND

Uông Bí, ngày 08 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO

**Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách
thành phố 06 tháng đầu năm năm 2022**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 11826/QĐ-UBND ngày 25/12/2021 của UBND thành phố Uông Bí về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và đầu tư XDCB năm 2022; Quyết định số 3375/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc điều chỉnh, phân bổ dự toán ngân sách thành phố và chỉnh sửa cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2022;

Trên cơ sở báo cáo của phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố, UBND thành phố thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố 06 tháng đầu năm năm 2022 (có biểu số liệu và thuyết minh kèm theo).

Hình thức công khai: Thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử của UBND thành phố Uông Bí.

UBND thành phố Uông Bí Thông báo để các cơ quan, Phòng, ban, ngành, HĐND, UBND các phường, xã được biết./. 

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh;
- TT TT & VH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Thành

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố 06 tháng đầu năm 2022
(Kèm theo Thông báo số 471/TB-UBND ngày 08/7/2022 của UBND thành phố)

1. Về thu Ngân sách (Biểu số 94/CK-NSNN)

1.1. Tổng Thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn 06 tháng đầu năm 2022 đạt: 2.071,767 tỷ đồng = 61 dự toán năm = 111% so với cùng kỳ; cụ thể như sau:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt: 1.161,354 tỷ đồng = 59% dự toán năm, = 116% so với cùng kỳ;

- Thu Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt: 80,405 tỷ đồng;

- Thu ngoài quốc doanh đạt: 258,691 tỷ đồng = 82% dự toán năm, = 225% so cùng kỳ;

- Thuế thu nhập cá nhân đạt: 84,212 tỷ đồng = 105% dự toán năm, = 168% so cùng kỳ;

- Thuế bảo vệ môi trường đạt: 69,39 tỷ đồng = 41% dự toán năm, = 32% so cùng kỳ;

- Lệ phí trước bạ đạt: 42,106 tỷ đồng = 54% dự toán năm, = 118% so cùng kỳ;

- Thu phí và lệ phí đạt: 50,451 tỷ đồng = 58% dự toán năm, = 123% so cùng kỳ;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt: 4,171 tỷ đồng = 98% dự toán năm, = 148% so cùng kỳ.

- Thu tiền sử dụng đất đạt: 154,237 tỷ đồng = 34% dự toán năm, = 67% so cùng kỳ;

- Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước đạt: 28,038 tỷ đồng = 67% dự toán năm, = 101% so cùng kỳ;

- Thu cấp quyền khai thác đạt: 106,435 tỷ đồng = 59% dự toán năm = 80% so với cùng kỳ;

- Thu khác ngân sách đạt: 31,792 tỷ đồng = 1167% dự toán năm, = 264% so cùng kỳ.

1.2. Thu Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp đạt: 844,738 tỷ đồng = 89% dự toán năm, = 111% so cùng kỳ.

2. Về chi Ngân sách (Biểu số 95/CK-NSNN)

2.1. Chi đầu tư XD CB đạt: 211,016 tỷ đồng = 79% dự toán năm, = 76% so cùng kỳ.

2.2. Chi thường xuyên cân đối ngân sách thành phố đạt: 265,528 tỷ đồng = 42% dự toán năm, = 98% so cùng kỳ.

Năm 2022, ngày từ đầu năm, UBND thành phố đã giao dự toán chi tiết đến các đơn vị, phòng, ban, xã phường để các đơn vị chủ động trong việc phân khai chi ngân sách.

Nhiệm vụ chi 6 tháng đầu năm 2022 được UBND thành phố điều hành một cách linh hoạt; thực hiện rà soát, kiểm soát các khoản chi ngân sách đảm bảo theo dự toán; các nhiệm vụ chi quan trọng như an sinh xã hội, nhiệm vụ chính trị... đều được đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung nguồn vốn để thanh toán XD CB, chi phòng, chống dịch COVID-19.

Cơ quan tài chính thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chế độ chính sách ở các đơn vị; đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách.

Trên đây là Báo cáo khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố 06 tháng đầu năm năm 2022./.

Nơi nhận:

- CT, Phó CT UBND (C/đ);
- Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh;
- TT TT & VH;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Thành

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 471/TB-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Uông Bí)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	3.421.898	2.071.767	61	111
I	Thu cân đối NSNN	3.421.898	2.071.767	61	111
1	Thu nội địa	3.421.898	2.071.767	61	111
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	953.139	482.058	51	87
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	952.166	476.544	50	87
1	Chi đầu tư phát triển	267.000	211.016	79	76
2	Chi thường xuyên	630.976	265.528	42	98
3	Dự phòng ngân sách	38.126		0	
4	Dự nguồn cải cách tiền lương	4.442			
5	Chuyển giao về tỉnh	11.621			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	973	5.514	567	90

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 471/TB-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Uông Bí)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	3.421.898	2.071.767	61	111
I	Thu nội địa	3.421.898	2.071.767	61	111
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	1.981.000	1.161.354	59	116
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài		80.405		58.264
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	316.000	258.691	82	225
4	Thuế thu nhập cá nhân	80.000	84.212	105	168
5	Thuế bảo vệ môi trường	170.000	69.390	41	32
6	Lệ phí trước bạ	78.000	42.106	54	118
7	Thu phí, lệ phí	87.638	50.451	58	123
8	Các khoản thu về nhà, đất	501.960	186.931	37	72
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		1		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	4.250	4.171	98	148
-	Thu tiền sử dụng đất	455.000	154.237	34	67
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	42.000	28.038	67	101
-	Thu đất công hoa lợi	710	483	68	
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	27.300	31.792	116	264
11	Thu tiền cấp quyền khai thác	180.000	106.435	59	80
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	953.139	844.738	89	111
1	Từ các khoản thu phân chia	645.568	402.989	62	120
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	307.571	441.750	144	104

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 471/TB-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Uông Bí)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	953.139	482.058	51	87
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	952.166	476.544	50	87
I	Chi đầu tư phát triển	267.000	211.016	79	76
1	Chi đầu tư cho các dự án	267.000	211.016	79	76
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	630.976	265.528	42	98
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	230.823	93.123	40	106
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	20.037	8.987	45	68
4	Chi văn hóa thông tin	9.340	5.486	59	61
5	Chi phát thanh, truyền hình	900	185	21	45
6	Chi thể dục thể thao	800		0	0
7	Chi bảo vệ môi trường	79.953	36.747	46	97
8	Chi hoạt động kinh tế	103.957	39.053	38	92
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	116.106	45.441	39	90
10	Chi bảo đảm xã hội	36.417	18.366	50	118
III	Dự phòng ngân sách	38.126			
IV	Dự nguồn cải cách tiền lương	4.442			
V	Chuyển giao về tỉnh	11.621			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	973	5.514	567	90
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	973	5.514		90